

Đạo Lý - Môi Trường...

(tiếp theo trang 40)

12. Quyền hành và bốn phần của cấp chỉ huy.

13. Tạo cảnh vui vẻ thật sự trong hoạt động xí nghiệp.

14. Cố tránh sa thải và bỏ rơi.

III. Văn Hóa Đạo Lý trong Xí Nghiệp.

15. Đạo Lý không do bó buộc. Đạo Lý được chấp nhận.

16. Đạo Lý gồm ba phần chánh:

a) Thương Mãi và Quản Trị

b) Bảo vệ môi trường thiên nhiên

c) Điều khoản xã hội trong quản trị nhân viên.

17. Huấn luyện về Đạo Lý.

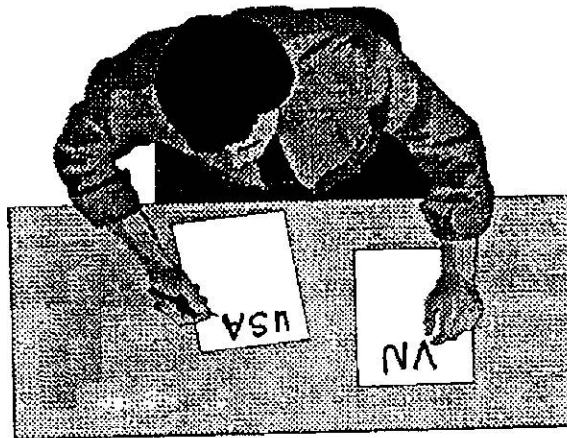
18. Đạo Lý không thể tả hết. Mỗi người phải tự có tinh thần Đạo Lý.

Và tôi lại mơ ước trong một ngày không xa, trong Giáo Dục Việt Nam, Đạo Lý cũng thành, hoặc môn chánh như ở Mỹ, hoặc đề tài trong nhiều môn khác như ở Pháp. Giáo Dục và phương pháp quản trị xí nghiệp làm nền tảng cho chính trang lãnh thổ. Chính trang lãnh thổ làm cho Việt Nam giàu mạnh. Việt Nam cũng là một xí nghiệp (chân chánh). Đó là điều thiết yếu mà tài liệu của Pháp viện trợ cho Việt Nam chưa nhắc đến.

(BPT. Anh Trần Văn Thu cho hay sau đây là một tài liệu mà một cơ quan Pháp thiết lập theo dõi dữ kiện tạm thời, và chưa chính xác, để giúp chính phủ Việt Nam nghiên cứu chính trang lãnh thổ. AH Thu đã rút gọn, còn lại khoảng 20%, để tặng AHCC).

Người bạn tù H.O. định cư ở Las Vegas

TRINH HẢO TÂM



Nguyễn Văn Bảy là bạn cùng lớp với tôi thời trung học, chúng tôi chơi thân với nhau từ lớp Đệ Tam cho tới Đệ Nhất. Sau khi đậu Tú Tài 2, tôi thì vào Kỹ Thuật Phú Thọ còn Bảy thì vào Học Viện Cảnh Sát Thủ Đức. Qua cuộc biến đàu, tôi thì liều mạng vượt biên còn Bảy thì chần trầu nơi trại cải tạo hết 7 năm vì đã là Đại Úy Cảnh Sát phòng Đặc Biệt ở Tổng Nha Võ Tánh, dù tánh tình Bảy rất hiền lành không có “nợ máu” với bất cứ ai. Mười năm về trước tôi nghĩ là sẽ không bao giờ gặp lại thằng bạn xấu số này vì tôi đang vật lộn với cuộc sống ở “đế quốc” Mỹ, còn Bảy thì biệt tăm ở núi rừng miền Bắc. Bổng Giáng Sinh 1992, tôi nhận được phong thư với tuồng chữ rất lạ đóng dấu từ Las Vegas. Lấy kiếng nhìn rõ mới biết người gởi là thằng bạn đã từng hút

chung một liều thuốc, chia nhau một ly xây-chùng. Nhắc điện thoại lên gọi cho nó, mặc dù gần hai chục năm không tiếp xúc, tôi vẫn nhận ra giọng nói của nó, nhưng bây giờ hơi nhão đi vì gần nửa hàm răng gởi lại núi rừng.

Nó cho biết gia đình gồm vợ và ba đứa con gái tuổi từ 19 cho đến 22 qua Mỹ định cư theo diện H.O. 13 và đang mượn một apartment cũng ở đường số 13 Las Vegas do Lân là một người bạn cũng cùng lớp với chúng tôi bảo lãnh. Lân vượt biên hồi mười mấy năm về trước và qua đây mới cưới vợ, hiện có một con gái nhỏ và hai vợ chồng làm nghề chia bài, đã mua nhà, cuộc sống đầy đủ, vài tháng là xuống Little Saigon đi ăn uống và mua sắm.

Tháng Giêng 93 trời mưa dai dẳng suốt cả tháng, cho đến tháng 2

tôi mới lái xe lên Las Vegas tìm đến đường 13 ở khu downtown để thăm Bảy. Căn chung cư Bảy ở trên lầu, từ dưới nhìn lên qua lan can sắt, tôi thấy mấy chậu rau húng thì biết đúng là nhà của gia đình HO Nguyễn Văn Bảy rồi. Tôi mang cho một đồng báo phát hành ở miền Nam Cali, mấy cuốn lịch tài tử Tàu và vài cuốn Video Thúy Nga Paris. Ba đưa con gái xúm xít lật ra xem và có vẻ trân quý vô cùng. Trong một góc của phòng khách là một bàn đánh bài với mấy cái ghế cao. Tôi hỏi thì Bảy cho biết là đang lãnh trợ cấp theo chương HO 8 tháng, buổi sáng thì đi học lớp chia bài, chiều thì cả nhà đi học Anh văn. Bảy nói mấy hôm trời mưa buổi tối đi bộ từ lớp ESL về nhà độ 2 miles, lạnh thấu xương, cả nhà vừa đi vừa run cầm cập. Tôi an ủi nó rằng bước đầu định cư ở xứ này ai cũng đều khổ, có người khổ ít, có kẻ khổ nhiều. Có thể nó đỡ khổ hơn những người qua trước vì ít ra cũng còn được bạn bè dẫn dắt, giúp đỡ. Còn được 8 tháng trợ cấp để học lấy một nghề trong khi những người qua trước ở những vùng thừa vắng đồng hương chẳng biết welfare là cái gì. Người bảo lãnh muốn cho một căn nhà, tìm cho một cái job, thế là xong và cuộc sống lao động vinh quang nơi xứ người bắt đầu. Tôi kể cho Bảy nghe về trường hợp của tôi, khi tới được trại tỵ nạn nhiều bạn bè ở miền Nam Cali đòi bảo lãnh nhưng tôi từ chối mà đi về miền Đông Bắc Hoa Kỳ do một người em chú bác là phi hành gia Eugene Trinh bảo lãnh. Lúc ấy Eugene đang làm phụ giảng cho đại học Yale tại New Haven, Connecticut. Tôi nghĩ rằng ở gần New York sẽ đông vui hơn là Cali và Eugene cũng đã qua Mỹ từ lâu, đã nhập tịch Mỹ thì chắc rằng kinh nghiệm sống trên xứ này thế nào cũng nhiều hơn những người ra đi 1975. Tôi sang Connecticut được hai ngày thì Eugene tìm cho tôi được một

cái job trong hãng cà rem Knudsen. Mùa đông ở thành phố New Haven bang Connecticut trời đã lạnh làm trong hãng cà rem lại càng lạnh hơn nữa. Nhưng không làm lấy gì nuôi gia đình. Sau ba tháng mỗi ngày đón hai chuyến xe buýt đi làm tôi quyết định gom hết tiền dành dụm mang theo từ Việt Nam để mua vé máy bay cho cả gia đình đi về vùng Cali nắng ấm, nơi đó tôi sẽ gặp lại đồng hương, tôi có thể ăn được một tô phở đầy đủ hương vị đậm đà quê hương. Khi nghe tôi cho biết sẽ đi Cali, Eugene tỏ vẻ lo ngại: “Anh dọn đi Cali nơi đó quá đông người Mỹ và Việt sợ các con của anh sẽ không nói được tiếng Mỹ”. Rồi sau đó vài năm Eugene cũng dọn về Cali khi nhận được cái job của cơ quan Không Gian NASA ở Pasadena. Nghe tôi kể về hoàn cảnh khốn khổ của tôi lúc mới định cư, Bảy cảm thấy cái khổ của mình được chia xẻ nên có vẻ bằng lòng chấp nhận gian nan, kiên nhẫn chờ ngày mai tươi sáng.

Tháng 7 năm 1993 nhân dịp đi chơi Las Vegas, tôi ghé lại thăm gia đình Nguyễn Văn Bảy vào buổi chiều vì ban ngày cả hai vợ chồng đều đi làm. Khoảng đậu xe dành cho căn apartment của Bảy đã không còn trống như trước đây mà đã có một chiếc Camry đời 86 nhưng hãy còn bóng loáng đậu ở đó. Gian phòng khách không còn cái bàn chia bài đóng bằng gỗ thông lông chông mà thay vào đó là một TV 27 inches Mitsubishi và “đầu máy” Sony Hi-Fi mới cáo cạnh. Tôi khen Bảy mới qua mà biết sắm đồ “xịn”. Bảy nói rằng đó là hai món mà tao mơ ước từ bấy lâu nay. Ở Việt Nam làm suốt cả đời chưa chắc gì sắm nổi. Bảy cho biết hiện đang làm nghề thầu nhất tiền trong một casino nghĩa là trút tiền các từ các máy cờ bạc kéo tay (slot machine) được 7 đồng rưỡi mỗi giờ. Chị Bảy thì dọn phòng ở khách sạn được hơn 6 đồng một giờ nhưng mỗi ngày

phải dọn từ 15 đến 20 phòng. Ăn trưa miễn phí ở khách sạn, nhưng Bảy cho biết vì không quen ăn đồ Mỹ vừa nhạt nhẽo vừa béo ngậy nên hai vợ chồng thường rủ cơm nhà mang theo. Ba đứa con gái thì đang theo học chương trình Job Corps ở tận Reno. Chúng ở nội trú để vừa học tiếng Anh vừa học nghề lại được thêm học bổng. Bảy có vẻ bằng lòng với cuộc sống hiện tại hay vì bận rộn với công ăn việc làm nên không còn than van kêu khổ của mảnh đời HO ở bước đầu tỵ nạn. Biết hai vợ chồng Bảy không hạp đồ Mỹ mặc dù buffet ở các casino Las Vegas vừa ngon vừa rẻ với 5 đồng có thể ăn chết bỏ, hai ngày chưa thấy đói. Chúng tôi đưa hai vợ chồng Bảy đi ăn cơm Tàu không khác nào qua Hồng Kông mà lại đi ăn hamburger.

Chiều 30-4-1994 với nắng vàng và từng cơn gió mát, chưa bao giờ tôi tới Las Vegas với thời tiết lý tưởng như vậy. Một là nóng thiêu thân, hai là lạnh cắt thịt. Tôi, vợ tôi và một người bạn tới thăm Bảy. Leo lên cầu thang khu chung cư đường 13 Las Vegas mới thấy mấy chậu rau húng ở trước căn gia đình Bảy ở không còn nữa. Tôi nghi rằng có thể Bảy đã dọn đi nơi khác. Hồ nghi của tôi đã trở thành sự thật vì sau khi nhận chuông, hai vợ chồng người Mỹ trẻ tuổi cẩn thận mở cửa và ngơ ngác khi nhìn thấy người Á Đông như chúng tôi. Tôi hỏi thăm về gia đình Việt Nam trước ở căn chung cư này bây giờ dọn đi đâu thì họ không biết. Trong lúc tôi đang thất vọng vì không gặp Bảy và thắc mắc không hiểu vì sao Bảy dời nhà mà không báo cho tôi biết. Tôi định tìm điện thoại công cộng để gọi Lân là người bảo trợ Bảy để hỏi thăm thì một ông Mỹ già trạc thất tuần đi tới cho biết gia đình Bảy dường như đã mua nhà và dọn đi gần tháng nay. Tôi hỏi ông Mỹ xem biết địa chỉ của bảy hay số điện thoại thì ông lắc đầu nhưng chợt nghĩ ra điều gì nên ông

bảo tôi đi theo ông, ông sẽ dẫn đến nhà một gia đình biết về Bảy. Bỏ một dãy chung cư bốn căn, chúng tôi đến một dãy khác, tôi gặp lại mấy chậu rau húng quen thuộc. À ra một gia đình Việt Nam, tôi nhận chuông một người đàn ông có ria mép trạc tuổi Bảy ra mở cửa. Anh cho biết là em cột chèo với Bảy, vợ anh là em vợ của Bảy, anh trước kia cũng là Biên Tập Viên Cảnh Sát và là H.O. 14 mới từ Texas nghe lời Bảy dọn sang đây vì nghe nói Las Vegas để tìm việc làm. Hỏi về gia đình Bảy, anh nói chờ anh thay đồ rồi đưa chúng tôi đi. Tôi lái xe theo anh, chạy độ năm block đường thì anh chậm lại và đậu ngay trước một căn nhà tuy cũ nhưng có vẻ được tu bổ cẩn thận, phía trước nhà là một bãi cỏ xanh mướt không phải để tìm ở một vùng đất sa mạc như Las Vegas. Trên lối vào nhà xe, tôi thấy chiếc Camry của Bảy và thêm một chiếc Civic hãy còn khá mới.

Cổ nhân có nói: “Bất quá tam”, thật đúng như vậy, lần nhận chuông này là lần thứ ba thì người mở cửa chính là HO Bảy. Vợ chồng Bảy vừa xong bữa cơm chiều. Sau nửa năm không gặp thấy hai vợ chồng Bảy trắng ra và có vẻ mập hơn, riêng chị Bảy thì có vẻ trẻ hơn với mái tóc mới uốn theo kiểu tài tử phim bộ Hồng Kông. Tôi làm bộ trách Bảy sao mua nhà mà không cho tôi hay để chia mừng sự thành công của một gia đình HO mới định cư chưa đầy một năm rưỡi mà đã làm chủ một ngôi nhà giữa thiên đường ăn chơi Las Vegas. Nghe tôi trách, Bảy phân trần rằng cũng định gọi cho tôi hay nhưng vì mới dọn nhà công việc hãy còn lu bu, bề bộn và cũng gần căn chung cư đường 13 nên số điện thoại vẫn không thay đổi. Bảy quyết định mua nhà là vì nghe lời tôi đốc thúc trước đây vì giá nhà ở Las Vegas quá rẻ so với vùng Nam Cali mà công ăn việc làm cũng dễ tìm không cần phải có trình độ Anh văn

hay chuyên môn nghề nghiệp. Trong khi ở California nghe nói muốn tìm được một việc làm với tuổi đời dang dở không phải là chuyện dễ vì kinh tế hãy còn suy thoái trầm trọng. Kinh tế suy thoái ở đâu nhưng riêng Las Vegas thì không. Du khách ngoại quốc nhất là Nhật Bản, Đại Hàn vẫn đến Las Vegas mỗi ngày. Cuối tuần các khách sạn đều không còn phòng trống. Ba khách sạn kiếm sòng bài lớn mới vừa mở năm 1993 là Lexus, MGM và Treasury Island và mới đây là Buffalo Bill's ở ngoài biên giới California và Nevada vẫn chưa đủ cho nhu cầu du khách. Cuối tuần nếu không dặn phòng trước thì chắc là phải ngủ motel. Những người Mỹ cao niên khi tới tuổi về hưu họ cũng thường chọn Las Vegas cho những năm còn lại của cuộc đời. Một là thuê nhà rẻ, hai là khỏi phải lái xe xa như Nam Cali vì Las Vegas không lớn, mọi thứ chỉ tập trung vào một con đường Las Vegas Boulevard. Ba là khỏi phải nấu nướng phiền phức, một bữa điểm tâm thịnh soạn với trứng và bò bít tết, bánh mì, cà phê chỉ có \$1.99. Bữa ăn trưa hay tối mười mấy món, ăn thả dãn chưa tới ba đồng bạc. Bốn là mọi thứ giải trí lúc nào cũng có, 24 trên 24, cờ bạc hay kéo máy, lô tô hay cá ngựa, xem show hay xiếc và ảo thuật, tóm lại Las Vegas là nơi mà cuộc vui không bao giờ tàn. Nhiều tiền thì tiêu khiển nơi sang trọng, không tiền thì xem hỏa diệm sơn phun lửa trước cửa The Mirage hay show hải tặc đánh với tàu Anh ở Treasury Island. Cuối cùng là khỏi bị trừ thuế tiểu bang vì Nevada không đánh thuế lợi tức cho người đi làm (State Income Tax). Nhưng đối với người Việt thì cuộc sống ở Las Vegas có cô đơn, buồn chán hay không? Vì cuộc sống của chúng ta ngoài nhu cầu vật chất còn văn hóa, tinh thần và những thứ linh kính khác không có không được? Lật niên giám điện thoại Las Vegas

thì các họ Lê, Nguyễn, Phan, Phạm, Trịnh, Trần không phải là ít. Ước lượng có khoảng ba, bốn ngàn người Việt tại cộng đồng Việt Nam ở Las Vegas. Đa số đều có cuộc sống trung lưu vì đều có công ăn việc làm, không mấy ai thất nghiệp phải nhờ đến trợ cấp. Thực phẩm Việt Nam thì có hai chợ, cũng đủ mọi mặt hàng cần thiết để có thể làm món ăn từ bánh cuốn chả lụa cho tới thịt bò bảy món. Phở thì cũng có hai tiệm dành cho những ai ngán đồ Mỹ hay thức đêm thua bài không nuốt nổi các món ăn khô. Băng hình video cũng có một tiệm cho thuê phim Việt Nam và phim Tàu nổi tiếng Việt nhưng giá cao hơn Nam Cali. Tóm lại cuộc sống của người Việt tại Las Vegas về vật chất cũng như tinh thần tương đối thoải mái.

Bạn tôi HO Nguyễn Văn Bảy đã chọn Las Vegas làm nơi định cư, làm lại cuộc đời mà không dọn đi Nam Cali là cũng vì những lý do như vừa kể. Và bạn tôi đã mua nhà chỉ trong vòng chưa đầy một năm rưỡi đặt chân tới Hoa Kỳ, thực hiện được giấc mơ mà không phải bất cứ người Mỹ nào làm được. Hỏi thăm về tiền bạc, vì tinh thần từ nhỏ nên Bảy cho biết cả ba đứa con gái đều đi làm và mỗi đứa đều dành dụm được 7, 8 ngàn. Tôi nói với Bảy rằng: “Như vậy là gia đình mày giàu lắm rồi đó. Có những người qua đây 15, 16 năm chưa bao giờ dành dụm được một số tiền như vậy và có những người sang đây từ 1975 bây giờ lại sạt nghiệp, gia đình ly tán đổ vỡ, nợ nần lại chồng chất. So với những người đó, gia đình mày thật là hạnh phúc lắm rồi đó!” Tôi đây thì vợ của Bảy như có dịp và có người để thổ lộ nỗi niềm tâm sự, chị lên tiếng: “Anh chị biết không, cấp rầy ảnh thay đổi tánh tình sanh tật rất nhiều, cứ la rầy mấy đứa con gái, không cho chúng nó có bạn bè, bạn trai của chúng tôi thì mặt mày hầm hầm không muốn cho tụi nó vô nhà”.

Thấy chúng tôi có vẻ chưa hiểu rõ câu chuyện, Bảy giải bày: “Con gái mới lớn lên muốn tìm bạn thì phải lựa người chớ đâu phải bạ ai cũng kết bạn, cũng như tặng sáng mới vừa ra chợ đựng tép sinh, cá ương là mua đem về. Thuở gì đàn ông, con trai đứa nào đứa nấy qua đây mười mấy năm mà không có được một cái nhà, một ngàn lạng lạng cũng không có, thử hỏi làm sao tao chịu chúng cho được. Mười mấy năm ở tù và chờ đợi, hy vọng qua đây tạo lập lại cuộc đời và gây dựng tương lai cho mấy đứa nhỏ nhưng bây giờ tụi nó làm tao thất vọng!” Tôi đã hiểu rõ nỗi niềm tâm sự của Bảy. Cuộc đời đâu phải bao giờ cũng như ý mình mong muốn, được cái này mất đi cái khác. Bây giờ gia đình Bảy không còn lo chạy gạo từng ngày, nhà cửa khang trang, thức ăn dư dả, tiền bạc không thiếu nhưng tâm trạng buồn phiền về con cái, chúng không theo ý mình. Hỏi thêm về những bạn trai của mấy đứa con gái của bảy, đứa lớn nhất bản tính rụt rè nên chưa có bạn, bạn trai của đứa giữa thì độ 30 tuổi, người Việt gốc Hoa làm chung một casino với Bảy và có thâm niên hơn, nên mặc dù Bảy không bằng lòng nhưng cũng không đến nỗi la mắng. Đứa con gái út của Bảy cũng làm chung một casino với cha và chị mình nhưng làm trong restaurant, tại đây nó được một anh chàng dọn bàn trẻ tuổi đeo đuổi. Thằng này người Việt nhưng gốc Kampuchia bị Bảy ác cảm hơn hết, có một dạo Bảy la mắng và cấm không cho vô nhà mặc dù vợ Bảy nói rằng nó tính tình hiền lành, lễ phép. Vợ Bảy phải dùng lời lẽ để can gián Bảy không nên la lối và đối xử với nó như vậy, lỡ nó dẫn con gái mình đi mất thì còn tệ hại hơn nữa. Tôi biết mong ước của Bảy là có những thằng rể con nhà nền nếp, gia giáo và có ăn học, cấp bằng đẳng hoàng nhưng ở một nơi như Las Vegas hạng người

như vậy cũng hiếm hoi và môi trường nơi làm việc của các con của Bảy cũng ít có cơ hội gặp gỡ những người như Bảy muốn. Những gì mình cho là khuôn thước, là giá trị chưa chắc gì lũ nhỏ chấp nhận như vậy. Để đỡ day dứt, khổ đau, chúng ta nên dung hòa, hạ thấp đi tiêu chuẩn, mẫu mực mà mình đã vẽ ra từ trước mà chấp nhận thực tế. Biến thực tế thành một mẫu mực mới và mình vui sống, an nhiên tự tại với những gì mình có sẵn. “Tri túc, tiện túc, dãi túc hà thời túc, tri nhân, tiện nhân, dãi nhân hà thời nhân”, Nguyễn Công Trứ ngày xưa cũng đã có tư tưởng như vậy rồi. Tại sao mình lại hẹp hòi, thủ cựu hơn người xưa? Tôi khuyên bạn như vậy. Chưa chắc những thằng rể có ăn học, có cấp bằng sẽ mang đến cho con mình hạnh phúc. Chưa chắc gì những người ngồi xe Mercedes sung sướng hơn những kẻ không nhà, đẩy xe đi chợ? Không khí tự do, một cuộc sống thoải mái, thân tâm an lạc, một cuộc đời có ý nghĩa đó là hạnh phúc không phải khó tìm. □



Thư Cám Ơn

Ban Phụ Trách

Bản Tin

Ái Hữu Công Chánh

có nhận rất nhiều

thiệp Giáng Sinh của

Ái Hữu Năm Châu gửi về

chúc mừng Bản Tin

Ái Hữu Công Chánh

trường tồn

và

Ban Phụ Trách Bản Tin

Ái Hữu Công Chánh

dồi dào sức khỏe

và tinh thần thoải mái

để phục vụ Ái Hữu.

Ban Phụ Trách Bản Tin

Ái Hữu Công Chánh

xin cảm ơn tất cả,

và xin cố gắng

để đáp lại tâm lòng quý hóa

của Ái Hữu khắp nơi.